



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN) (11)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



1-0048817

(51)^{2022.01} B62J 6/027; B62J 6/026

(13) B

(21) 1-2023-00990

(22) 20/02/2023

(30) 2022-052483 28/03/2022 JP

(45) 25/07/2025 448

(43) 25/05/2023 422A

(73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1 -1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Yohei KAIDA (JP).

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) KẾT CẤU ĐỖ CƠ CẤU CHIẾU SÁNG DÙNG CHO XE

(21) 1-2023-00990

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe mà cho phép dễ dàng điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng này.

Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe bao gồm cơ cấu chiếu sáng (50), giá đỡ (51) dùng để đỡ cơ cấu chiếu sáng (50) và trục đỡ (52a, 52b) bố trí trên giá đỡ (51). Cơ cấu chiếu sáng (50) được đỡ quay được bởi trục đỡ (52a, 52b) mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe. Cơ cấu chiếu sáng (50) có phần dạng trục (67a) mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe, giá đỡ (51) có cỡ chặn (72a) để lồng phần dạng trục (67a) vào đó; và khi cơ cấu chiếu sáng (50) quay xung quanh trục đỡ (52a, 52b), cỡ chặn (72a) không chế phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng (50) thông qua phần dạng trục (67a).

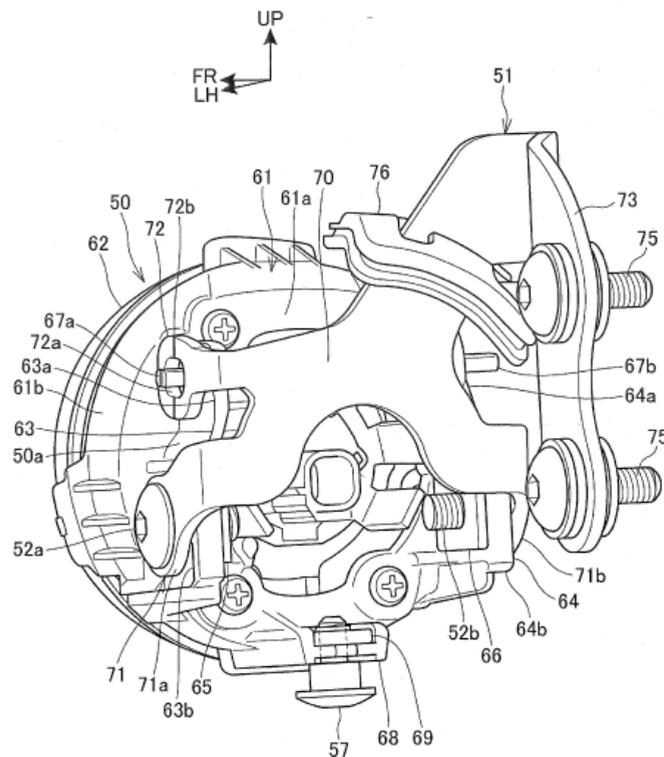


FIG. 5

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, đã biết kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe để đỡ quay được cơ cấu chiếu sáng nhờ giá đỡ (tấm ốp đèn pha) thông qua trục đỡ (chốt) mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe (ví dụ, xem Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2006-199292). Trong Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2006-199292, bu lông điều chỉnh lắp vào cơ cấu chiếu sáng được lồng vào bên trong một rãnh cắt và phạm vi dịch chuyển của bu lông điều chỉnh bị khống chế bởi rãnh cắt này, nhờ đó điều chỉnh góc quay của cơ cấu chiếu sáng. Bu lông điều chỉnh được bố trí theo cách kéo dài theo phương thẳng đứng ở bên dưới chốt.

Tuy vậy, trong kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe này, do bu lông điều chỉnh kéo dài theo phương thẳng đứng so với trục đỡ mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe nên việc điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng trở nên phức tạp.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế được tạo ra để giải quyết vấn đề nêu trên và mục đích của sáng chế là đề xuất kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe mà cho phép dễ dàng điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng này.

Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe bao gồm cơ cấu chiếu sáng, giá đỡ dùng để đỡ cơ cấu chiếu sáng và trục đỡ bố trí trên giá đỡ. Cơ cấu chiếu sáng được đỡ quay được bởi trục đỡ mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe. Cơ cấu chiếu sáng có phần dạng trục mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe, giá đỡ có cỡ chặn để lồng phần dạng trục vào đó; khi cơ cấu chiếu sáng quay xung quanh trục đỡ, cỡ chặn khống chế phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng thông qua phần dạng trục; giá đỡ bao gồm phần đế mà che cơ cấu chiếu sáng từ phía sau, phần đòn thứ nhất kéo dài về phía trước từ phần đế, phần đòn thứ hai kéo dài về phía trước từ phần đế ở vị trí nằm cách phần đòn

thứ nhất theo phương thẳng đứng và phần lắp kéo dài từ phần đế và được lắp vào thân xe; và phần đòn thứ nhất, phần đòn thứ hai, phần đế và phần lắp được tạo liền khối từ một tấm vật liệu; và trục đỡ được tạo ra ở phần đòn thứ nhất và cỡ chặn được tạo ra ở phần đòn thứ hai.

Trong kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng có thể dễ dàng được điều chỉnh.

Tiếp theo, giá đỡ bao gồm phần đòn thứ nhất, phần đòn thứ hai, phần đế và phần lắp có thể dễ dàng được tạo ra từ một tấm vật liệu. Do phần đòn thứ nhất có trục đỡ và phần đòn thứ hai có cỡ chặn kéo dài riêng lẻ theo hình dạng đòn nên trọng lượng của giá đỡ có thể giảm.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ phía bên của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo một phương án của sáng chế;

FIG.2 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên khi nhìn từ phía bên phải;

FIG.3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện cơ cấu chiếu sáng bên phải và giá đỡ bên phải khi nhìn từ phía trong theo hướng chiều rộng xe;

FIG.4 là hình vẽ phối cảnh thể hiện các chi tiết rời của kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng để đỡ cơ cấu chiếu sáng trên thân xe;

FIG.5 là hình vẽ phối cảnh thể hiện cơ cấu chiếu sáng, giá đỡ và các bộ phận tương tự khi nhìn từ phía sau;

FIG.6 là hình vẽ mặt cắt theo đường VI-VI trên FIG.3; và

FIG.7 là hình vẽ thể hiện cơ cấu chiếu sáng lắp vào giá đỡ khi nhìn từ phía trong sang phía bên theo hướng chiều rộng xe.

Mô tả chi tiết sáng chế

Sáng chế theo các phương án của nó sẽ được mô tả dưới đây có dựa vào các hình vẽ. Lưu ý, trong phần mô tả này, các thuật ngữ chỉ hướng như phía trước, phía sau, bên trái, bên phải, phía trên và phía dưới cũng chính là các hướng của thân xe trừ

khi có quy định cụ thể khác. Trên mỗi hình vẽ, ký hiệu FR biểu thị phía trước của thân xe, ký hiệu UP biểu thị phía trên của thân xe và ký hiệu LH biểu thị phía bên trái của thân xe.

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ phía bên của xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 theo một phương án của sáng chế.

Xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 là một phương tiện giao thông bao gồm khung thân xe 11, cụm động lực 12 được đỡ bởi khung thân xe 11, chạc trước 14 đỡ bánh trước 13 theo cách lái được, đòn lắc 16 dùng để đỡ bánh sau 15 và yên xe 17 dùng cho người đi xe.

Xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 là một phương tiện giao thông mà người đi xe ngồi trên đó ở tư thế đặt chân hai bên yên xe 17. Yên xe 17 được bố trí ở bên trên phần sau của khung thân xe 11.

Khung thân xe 11 bao gồm ống đầu 18 bố trí ở phần đầu trước của khung thân xe 11, khung trước 19 bố trí ở phía sau ống đầu 18 và khung sau 20 bố trí ở phía sau khung trước 19. Phần đầu trước của khung trước 19 được nối với ống đầu 18.

Yên xe 17 được đỡ bởi khung sau 20.

Chạc trước 14 được đỡ bởi ống đầu 18 theo cách lái được sang bên trái và bên phải. Bánh trước 13 được đỡ bởi trục 13a bố trí ở phần đầu dưới của chạc trước 14. Tay lái 21, để người đi xe nắm vào, được lắp vào phần đầu trên của chạc trước 14.

Đòn lắc 16 được đỡ bởi trục chốt xoay 22, vốn được đỡ bởi khung thân xe 11. Trục chốt xoay 22 là một trục kéo dài theo phương nằm ngang theo hướng chiều rộng xe. Trục chốt xoay 22 được lồng vào bên trong phần đầu trước của đòn lắc 16. Đòn lắc 16 lắc theo phương thẳng đứng xung quanh trục chốt xoay 22.

Bánh sau 15 được đỡ bởi trục 15a bố trí ở phần đầu sau của đòn lắc 16.

Cụm động lực 12 được bố trí giữa bánh trước 13 và bánh sau 15 và được đỡ bởi khung thân xe 11.

Cụm động lực 12 là một động cơ đốt trong. Cụm động lực 12 bao gồm hộp trục khuỷu 23 và phần xi lanh 24 để chứa pit tông chuyển động tịnh tiến. Phần xi lanh 24 có cửa xả để cơ cấu xả 25 được nối vào đó.

Động lực đầu ra của cụm động lực 12 được truyền đến bánh sau 15 nhờ bộ phận truyền lực dẫn động nối cụm động lực 12 và bánh sau 15.

Tiếp theo, xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 bao gồm chắn bùn trước 26 mà che bánh trước 13 từ phía trên, chắn bùn sau 27 mà che bánh sau 15 từ phía trên, bậc đặt chân 28 để người đi xe đặt chân lên đó và bình nhiên liệu 29 để chứa nhiên liệu dùng cho cụm động lực 12.

Chắn bùn trước 26 được lắp vào chạc trước 14. Chắn bùn sau 27 và bậc đặt chân 28 được bố trí ở bên dưới yên xe 17. Bình nhiên liệu 29 được đỡ bởi khung thân xe 11.

Xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 là xe máy. Tham khảo FIG.1 và FIG.2, khung trước 19 bao gồm khung chính 31 kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ ống đầu 18, hai khung đỡ chốt xoay bên trái và bên phải 32 kéo dài xuống dưới từ phần đầu sau của khung chính 31, khung dưới 33 kéo dài xuống dưới từ ống đầu 18 và hai khung gằm bên trái và bên phải 34 kéo dài về phía sau từ phần đầu dưới của khung dưới 33 và nối với phần đầu dưới của các khung chốt xoay 32.

Khung sau 20 bao gồm hai khung yên xe bên trái và bên phải 35 kéo dài về phía sau từ phần trên của các khung chốt xoay 32 và hai khung phụ bên trái và bên phải 36 kéo dài về phía sau và lên phía trên từ vị trí ở bên dưới các khung yên xe 35 trên các khung chốt xoay 32 và nối với các khung yên xe 35.

Trục chốt xoay 22 được đỡ bởi khung chốt xoay 32. Đầu trên của bộ giảm xóc sau 38 được nối với khung sau 20 và đầu dưới của bộ giảm xóc sau 38 được nối với phần đầu sau của đòn lắc 16.

Đèn pha 39, mà chiếu sáng vùng phía trước, được bố trí ở phía trước ống đầu 18. Đèn pha 39 được bố trí ở giữa theo chiều rộng xe, tương tự như bánh trước 13 và khung dưới 33.

FIG.2 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 khi nhìn từ phía bên phải.

Tham khảo FIG.1 và FIG.2, bộ phận bảo vệ dạng ống 40 nhô ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe được lắp cố định vào khung dưới 33.

Bộ phận bảo vệ 40 bao gồm phần kéo dài phía trên 40a mà kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe từ phần trên của khung dưới 33, phần kéo dài phía dưới 40b kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe từ khung dưới 33 ở bên dưới phần kéo dài phía trên 40a và phần nổi thẳng đứng 40c nổi, theo phương thẳng đứng, phần kéo dài phía trên 40a và phần kéo dài phía dưới 40b.

Bộ phận bảo vệ 40 kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe so với cụm động lực 12 để bảo vệ xe kiểu ngồi để chân hai bên 10.

Cơ cấu chiếu sáng 50, mà chiếu sáng vùng phía trước, được lắp vào bộ phận bảo vệ 40. Cơ cấu chiếu sáng 50 là đèn sương mù. Cơ cấu chiếu sáng 50 được bố trí ở bên dưới đèn pha 39 và ở phía ngoài đèn pha 39 theo hướng chiều rộng xe. Cơ cấu chiếu sáng 50 được bố trí ở bên dưới bình nhiên liệu 29, ở phía sau bánh trước 13 và ở phía trước phần xi lanh 24.

Cơ cấu chiếu sáng 50 được lắp cố định vào phần nổi thẳng đứng 40c của bộ phận bảo vệ 40 thông qua giá đỡ 51.

Hai bộ phận bảo vệ bên trái và bên phải 40, hai cơ cấu chiếu sáng bên trái và bên phải 50 và hai giá đỡ bên trái và bên phải 51 được bố trí xung quanh khung dưới 33. Cơ cấu chiếu sáng bên phải 50 và giá đỡ bên phải 51 sẽ được mô tả một cách chi tiết dưới đây.

FIG.3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện cơ cấu chiếu sáng bên phải 50 và giá đỡ bên phải 51 khi nhìn từ phía trong theo hướng chiều rộng xe. FIG.4 là hình vẽ phối cảnh thể hiện các chi tiết rời của kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng để đỡ cơ cấu chiếu sáng 50 trên thân xe.

Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng bao gồm cơ cấu chiếu sáng 50, giá đỡ 51 và các trục đỡ bên trái 52a và bên phải 52b, mà kết nối giá đỡ 51 với cơ cấu chiếu sáng 50.

Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 mà bao quanh cơ cấu chiếu sáng 50 theo chu vi ngoài của cơ cấu chiếu sáng 50 và tấm ốp mặt sau 56, mà che cơ cấu chiếu sáng 50 từ phía sau, được lắp vào cơ cấu chiếu sáng 50. Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 lần lượt được bố trí trên cơ cấu chiếu sáng bên trái và bên phải 50.

Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được lắp cố định vào cơ cấu

chiếu sáng 50 nhờ chi tiết lắp tấm ốp 57 (còn được gọi là chi tiết lắp).

Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được liên kết bởi chi tiết khóa 58.

FIG.5 là hình vẽ phối cảnh thể hiện cơ cấu chiếu sáng 50, giá đỡ 51 và các bộ phận tương tự khi nhìn từ phía sau. FIG.6 là hình vẽ mặt cắt theo đường VI-VI trên FIG.3. Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 không được minh họa trên FIG.5.

Tham khảo các hình vẽ từ FIG.3 đến FIG.6, cơ cấu chiếu sáng 50 bao gồm nguồn chiếu sáng 60 (xem FIG.4), vỏ chứa 61 để lắp nguồn chiếu sáng 60 và mặt kính 62 mà che vỏ chứa 61 từ phía trước.

Vỏ chứa 61 có phần thành sau 61a cấu thành mặt sau của cơ cấu chiếu sáng 50. Phần thành sau 61a có dạng tấm gập như hình tròn khi nhìn từ phía sau.

Tiếp theo, vỏ chứa 61 có phần thành theo chu vi 61b kéo dài về phía trước từ mép theo chu vi của phần thành sau 61a. Phần thành theo chu vi 61b có dạng hình trụ.

Vỏ chứa 61 được tạo dạng hình hộp mở về phía trước bởi phần thành sau 61a và phần thành theo chu vi 61b.

Mặt kính 62 được lắp vào phần mặt trước của phần thành theo chu vi 61b và che kín miệng ở mặt trước của vỏ chứa 61. Ánh sáng, phát ra từ nguồn chiếu sáng 60, đi xuyên qua mặt kính 62 và chiếu về phía trước.

Tiếp theo, vỏ chứa 61 có các phần thành bên trái 63 và bên phải 64 kéo dài về phía sau từ các phần bên trái và bên phải của phần thành sau 61a.

Phần thành bên trái 63 được bố trí ở phần đầu trong theo hướng chiều rộng xe của phần thành sau 61a và phần thành bên phải 64 được bố trí ở phần đầu ngoài theo hướng chiều rộng xe của phần thành sau 61a.

Phần trên 63a của phần thành bên 63 được bố trí ở vị trí gần với phần giữa của các phía bên trái và bên phải của cơ cấu chiếu sáng 50 hơn là phần dưới 63b của phần thành bên 63.

Phần trên 64a của phần thành bên 64 được bố trí ở vị trí gần với phần giữa của

các phía bên trái và bên phải của cơ cấu chiếu sáng 50 hơn là phần dưới 64b của phần thành bên 64.

Dây điện (không được minh họa trên hình vẽ), mà cấp điện cho nguồn chiếu sáng 60, được nối với nguồn chiếu sáng 60 thông qua phần nằm giữa phần thành bên 63 và phần thành bên 64 ở phần thành sau 61a.

Trục đỡ bên trái 52a được lắp cố định vào phần dưới 63b của phần thành bên 63. Trục đỡ 52a là một bu lông.

Cụ thể, phần dưới 63b được tạo lỗ 63c (xem FIG.4) để lồng trục đỡ 52a vào đó. Lỗ 63c đi xuyên qua phần dưới 63b theo hướng chiều rộng xe.

Chi tiết dạng đai ốc ở thành bên 65, mà trục đỡ 52a được vặn vào đó, được bố trí trên mặt trong của phần dưới 63b. Chi tiết dạng đai ốc ở thành bên 65 có hình dạng tám mà đi vào tiếp xúc với mặt trong của phần dưới 63b.

Trục đỡ bên phải 52b được lắp cố định vào phần dưới 64b của phần thành bên 64. Trục đỡ 52b là một bu lông.

Cụ thể, phần dưới 64b được tạo một lỗ (không được minh họa trên hình vẽ) để lồng trục đỡ 52b vào đó. Chi tiết dạng đai ốc ở thành bên 66, mà trục đỡ 52b được vặn vào đó, được bố trí trên mặt trong của phần dưới 64b. Chi tiết dạng đai ốc ở thành bên 66 có hình dạng tám mà đi vào tiếp xúc với mặt trong của phần dưới 64b.

Trục đỡ 52a và trục đỡ 52b được bố trí trong mối tương quan theo cách đồng trục về vị trí.

Phần thành bên trái 63 có phần dạng trục 67a kéo dài về phía trong theo hướng chiều rộng xe từ mặt ngoài của phần trên 63a.

Phần thành bên phải 64 có phần dạng trục 67b kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe từ mặt ngoài của phần trên 64a.

Các trục đỡ 52a và 52b và các phần dạng trục 67a và 67b kéo dài song song với nhau theo hướng chiều rộng xe.

Vỏ chứa 61 còn có phần lắp tám ốp 68 kéo dài về phía sau từ phần đầu dưới của phần thành sau 61a. Phần lắp tám ốp 68 là một phần dạng tám nằm ở phần giữa

của các phía bên trái và bên phải của cơ cấu chiếu sáng 50 ở phần đầu dưới của phần thành sau 61a.

Chi tiết lắp tấm ốp 57 được lắp cố định vào phần lắp tấm ốp 68 từ phía dưới. Chi tiết lắp tấm ốp 57 là một bu lông. Cụ thể, phần lắp tấm ốp 68 có lỗ lắp tấm ốp 68a (xem FIG.6) để lồng chi tiết lắp tấm ốp 57 vào đó từ phía dưới. Chi tiết dạng đai ốc 69, mà chi tiết lắp tấm ốp 57 được vặn vào đó, được bố trí ở mặt trên của phần lắp tấm ốp 68.

FIG.7 là hình vẽ thể hiện cơ cấu chiếu sáng 50 lắp vào giá đỡ 51 khi nhìn từ phía trong sang phía bên theo hướng chiều rộng xe.

Tham khảo các hình vẽ từ FIG.3 đến FIG.7, giá đỡ 51 bao gồm phần đế 70 mà che cơ cấu chiếu sáng 50 từ phía sau, phần đòn thứ nhất 71 kéo dài về phía trước từ phần đế 70, phần đòn thứ hai 72 kéo dài về phía trước từ phần đế 70 ở vị trí nằm cách phần đòn thứ nhất theo phương thẳng đứng 71 và phần lắp 73 kéo dài về phía sau từ phần đế 70 và được lắp vào thân xe.

Một tấm vật liệu được gia công dập, tạo lỗ và uốn nhờ khuôn, sao cho phần đế 70, phần đòn thứ nhất 71, phần đòn thứ hai 72 và phần lắp 73 được tạo liền khối thành giá đỡ 51.

Phần đế 70 là một phần dạng tấm mà che phần thành sau 61a của vỏ chứa 61 từ phía sau.

Phần lắp 73 kéo dài về phía sau và xuống phía dưới từ đầu ngoài của phần trên của phần đế 70 theo hướng chiều rộng xe.

Kết cấu theo sáng chế được trang bị hai phần đòn thứ nhất bên trái và bên phải 71. Cụ thể, phần đòn thứ nhất 71 bao gồm phần đòn phía trong 71a kéo dài về phía trước từ đầu trong của phần đế 70 theo hướng chiều rộng xe và phần đòn phía ngoài 71b kéo dài về phía trước từ đầu ngoài của phần đế 70 theo hướng chiều rộng xe. Phần đòn phía trong 71a và phần đòn phía ngoài 71b được tạo ra ở phần dưới của phần đế 70 và có hình dạng các tay đòn hướng vào nhau.

Phần đòn thứ hai 72 có hình dạng tay đòn kéo dài về phía trước từ đầu trong của phần đế 70 theo hướng chiều rộng xe ở vị trí nằm cách, lên phía trên, với phần

đòn phía trong 71a của phần đòn thứ nhất 71.

Phần đòn thứ hai 72 nằm ở phía bên của phần giữa của các phía bên trái và bên phải của cơ cấu chiếu sáng 50 so với phần đòn phía trong 71a.

Phần đầu trước của phần đòn phía trong 71a được tạo lỗ lắp 71c (xem FIG.4) để lồng trục đỡ 52a vào đó từ phía trong theo hướng chiều rộng xe.

Phần đầu trước của phần đòn phía ngoài 71b được tạo lỗ lắp (không được minh họa trên hình vẽ) để lồng trục đỡ 52b vào đó từ phía ngoài theo hướng chiều rộng xe.

Lỗ 72a (còn được gọi là cỡ chặn), đi xuyên qua phần đòn thứ hai 72 theo hướng chiều rộng xe, được tạo ra ở phần đầu trước của phần đòn thứ hai 72.

Lỗ 72a là một lỗ mà toàn bộ chu vi của lỗ 72a được đóng kín. Lỗ 72a là một lỗ dài có kích thước theo hướng trước-sau dài hơn kích thước theo phương thẳng đứng trên hình vẽ nhìn từ phía bên của xe.

Dấu vạch 72b được tạo ra ở phần mép theo chu vi của lỗ 72a trên mặt ngoài của phần đòn thứ hai 72.

Dấu vạch 72b được tạo ra ở vị trí nằm giữa phía trước và phía sau lỗ 72a. Dấu vạch 72b, ví dụ, là một dấu vạch được khắc hoặc sơn ở phần mép theo chu vi của lỗ 72a. Dấu vạch 72b được tạo ra trên mặt ngoài của lỗ 72a theo hướng chiều rộng xe.

Giá đỡ 51 được đặt theo cách phần đòn phía trong 71a đi vào tiếp xúc với mặt ngoài của phần dưới 63b của phần thành bên 63 và phần đòn phía ngoài 71b đi vào tiếp xúc với mặt ngoài của phần dưới 64b của phần thành bên 64.

Trục đỡ 52a, được lồng vào bên trong phần đòn phía trong 71a và phần dưới 63b từ phía trong theo hướng chiều rộng xe, được vặn vào chi tiết dạng đai ốc ở thành bên 65, sao cho phần đòn phía trong 71a được lắp cố định vào phần dưới 63b.

Ngoài ra, trục đỡ 52b, được lồng vào bên trong phần đòn phía ngoài 71b và phần dưới 64b từ phía ngoài theo hướng chiều rộng xe, được vặn vào chi tiết dạng đai ốc ở thành bên 66, sao cho phần đòn phía ngoài 71b được lắp cố định vào phần dưới 64b.

Phần đòn thứ hai 72 hướng về phía phần trên 63a của phần thành bên 63 từ

phía trong theo hướng chiều rộng xe. Phần đôn thứ hai 72 nằm gần với mặt ngoài của phần trên 63a. Lưu ý, phần đôn thứ hai 72 có thể đi vào tiếp xúc với mặt ngoài của phần trên 63a.

Phần dạng trục 67a kéo dài từ phần trên 63a được lồng vào bên trong lỗ 72a của phần đôn thứ hai 72 từ phía ngoài theo hướng chiều rộng xe. Đường kính ngoài của phần dạng trục 67a nhỏ hơn đường kính của lỗ 72a và phần dạng trục 67a không đi vào tiếp xúc với mép trên và mép dưới của lỗ 72a.

Dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng được tạo ra trên mặt đầu ngoài của phần dạng trục 67a. Dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng được tạo ra ở phần nằm giữa phía trước và phía sau mặt đầu ngoài của phần dạng trục 67a. Dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng được tạo ra trên mặt ngoài của phần dạng trục 67a theo hướng chiều rộng xe.

Cơ cấu chiếu sáng 50 được lắp cố định vào mặt trong của phần nổi thẳng đứng 40c (nghĩa là, được lắp vào thân xe) theo hướng chiều rộng xe nhờ các chi tiết đỡ 75 lồng vào bên trong phần lắp 73 của giá đỡ 51 từ phía trong theo hướng chiều rộng xe.

Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 có dạng hình trụ bao quanh cơ cấu chiếu sáng 50 theo chu vi ngoài. Mặt kính 62 được để lộ về phía trước qua miệng hở trên mặt trước của tấm ốp theo chu vi ngoài 55.

Tấm ốp theo chu vi ngoài 55 có, ở mặt trên của nó, lỗ 55a (xem FIG.4) để lồng chi tiết khóa 58 vào đó từ phía trên. Tiếp theo, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 có, ở mặt đáy của nó, lỗ 55b (xem FIG.4) để lồng chi tiết lắp tấm ốp 57 vào đó từ phía dưới.

Tấm ốp mặt sau 56 bao gồm phần hình trụ 56a lắp vào mép theo chu vi trong của tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và phần thành sau tấm ốp 56b che kín mặt sau của phần hình trụ 56a. Phần hình trụ 56a bao quanh cơ cấu chiếu sáng 50 theo chu vi ngoài.

Phần đế 70, phần đôn thứ nhất 71 và phần đôn thứ hai 72 của giá đỡ 51 được lắp ở bên trong tấm ốp mặt sau 56.

Các trục đỡ 52a và 52b và các phần dạng trục 67a và 67b được lắp ở bên trong tấm ốp mặt sau 56.

Tấm ốp mặt sau 56 có lỗ 56c (xem FIG.4) ở mặt trên của phần hình trụ 56a để lồng chi tiết khóa 58 vào đó từ phía trên. Tiếp theo, tấm ốp mặt sau 56 có lỗ 56d (xem FIG.4) ở mặt đáy của phần hình trụ 56a để lồng chi tiết lắp tấm ốp 57 vào đó từ phía dưới.

Tấm ốp mặt sau 56 có miệng hở 56e ở mặt trên của phần hình trụ 56a mà giá đỡ 51 đi qua đó.

Giá đỡ 51 kéo dài từ phía trong ra phía ngoài tấm ốp mặt sau 56 qua miệng hở 56e.

Tấm che 76, mà che miệng hở 56e, được lắp vào tấm ốp mặt sau 56. Tấm ốp 76 được làm, ví dụ, bằng cao su. Giá đỡ 51 đi xuyên qua lỗ của tấm ốp 76.

Tham khảo FIG.6, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được lắp cố định cùng nhau vào phần lắp tấm ốp 68 nhờ một chi tiết lắp tấm ốp 57.

Ngoài ra, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được khóa với nhau nhờ chi tiết khóa 58, lồng vào bên trong lỗ 55a và lỗ 56c. Kết quả là, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 có thể được lắp vào cơ cấu chiếu sáng 50 nhờ một kết cấu đơn giản.

Phương pháp điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 sẽ được mô tả dưới đây.

Tham khảo FIG.3 và FIG.5, trước hết, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được tháo ra khỏi cơ cấu chiếu sáng 50.

Tiếp theo, trạng thái vặn chặt của các trục đỡ 52a và 52b được nới lỏng. Kết quả là, cơ cấu chiếu sáng 50 có khả năng quay xung quanh các trục đỡ 52a và 52b. Nghĩa là, cơ cấu chiếu sáng 50 có khả năng quay xung quanh các trục đỡ 52a và 52b mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe.

Tiếp theo, người công nhân hoặc những người tương tự quay cơ cấu chiếu sáng 50 xung quanh các trục đỡ 52a và 52b để điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50. Kết quả là, có thể điều chỉnh được hướng của trục quang của cơ cấu chiếu sáng 50.

Vào thời điểm này, lỗ 72a của phần đòn thứ hai 72 không chế phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng 50 thông qua phần dạng trục 67a của cơ cấu chiếu sáng 50.

Tham khảo FIG.7, khi cơ cấu chiếu sáng 50 quay, phần dạng trục 67a dịch chuyển trong lỗ 72a theo hướng trước-sau. Phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng 50 tương ứng với phạm vi mà phần dạng trục 67a có thể dịch chuyển trong lỗ 72a theo hướng trước-sau.

Khi phần dạng trục 67a đi vào tiếp xúc với mép trước 72c của lỗ 72a, cơ cấu chiếu sáng 50 bị chặn để không quay về phía trước. Khi phần dạng trục 67a đi vào tiếp xúc với mép sau 72d của lỗ 72a, cơ cấu chiếu sáng 50 bị chặn để không quay về phía sau.

Trạng thái mà vị trí của dấu vạch 72b và vị trí của dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng khớp với nhau theo hướng trước-sau là trạng thái mà vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 là vị trí tiêu chuẩn. Người công nhân hoặc những người tương tự có thể điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 dựa vào dấu vạch 72b và dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng.

Sau khi điều chỉnh vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50, các trục đỡ 52a và 52b lại được vặn chặt một lần nữa. Kết quả là, cơ cấu chiếu sáng 50 được cố định ở vị trí quay tùy ý. Trong lúc xác nhận vị trí của phần dạng trục 67a, trục đỡ 52a ở phía có phần dạng trục 67a có thể, đầu tiên, được vặn chặt tạm thời và sau đó, các trục đỡ 52a và 52b có thể được vặn chặt hoàn toàn.

Do các trục đỡ 52a và 52b và phần dạng trục 67a đều kéo dài theo hướng chiều rộng xe, người công nhân hoặc những người tương tự có thể dễ dàng nắm bắt được trạng thái của các trục đỡ 52a và 52b và phần dạng trục 67a và, có thể dễ dàng tiếp cận được đồng thời các trục đỡ 52a và 52b và phần dạng trục 67a. Do vậy, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể dễ dàng được điều chỉnh.

Tiếp theo, phần dạng trục 67a và trục đỡ 52a được tạo ra trên mặt ngoài (mặt bên) của phần thành bên 63, vốn là mặt bên 50a ở phía trong của cơ cấu chiếu sáng 50 theo hướng chiều rộng xe. Nghĩa là, phần dạng trục 67a được tạo ra trên mặt bên 50a ở cùng một phía như mặt bên 50a mà có trục đỡ 52a. Do vậy, có thể dễ dàng tiếp cận được phần dạng trục 67a và trục đỡ 52a từ cùng một phía.

Lưu ý, ở trạng thái cơ cấu chiếu sáng bên trái 50 (xem FIG.2) được lắp vào giá đỡ dùng cho cơ cấu chiếu sáng bên trái 50, phần dạng trục bên phải 67b (xem FIG.5)

được lồng vào bên trong lỗ 72a của giá đỡ dùng cho cơ cấu chiếu sáng bên trái 50. Giá đỡ dùng cho cơ cấu chiếu sáng bên trái 50 được bố trí theo cách đối xứng với giá đỡ 51. Kết quả là, vỏ chứa 61 có thể được dùng chung cho các cơ cấu chiếu sáng bên trái và bên phải 50.

Như được mô tả trên đây, theo phương án áp dụng sáng chế, kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng của xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 bao gồm cơ cấu chiếu sáng 50, giá đỡ 51 để đỡ cơ cấu chiếu sáng 50 và các trục đỡ 52a và 52b bố trí trên giá đỡ 51 và cơ cấu chiếu sáng 50 được đỡ quay được bởi các trục đỡ 52a và 52b mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe. Cơ cấu chiếu sáng 50 có phần dạng trục 67a mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe, giá đỡ 51 có lỗ 72a dùng làm cữ chặn để lồng phần dạng trục 67a vào đó và khi cơ cấu chiếu sáng 50 quay xung quanh các trục đỡ 52a và 52b, lỗ 72a không chế phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng 50 thông qua phần dạng trục 67a.

Theo cấu hình này, do các trục đỡ 52a và 52b để đỡ quay được cơ cấu chiếu sáng 50 và phần dạng trục 67a được lồng vào bên trong lỗ 72a đều kéo dài theo hướng chiều rộng xe, người công nhân hoặc những người tương tự có thể dễ dàng tiếp cận được đồng thời các trục đỡ 52a và 52b và phần dạng trục 67a. Do vậy, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể dễ dàng được điều chỉnh.

Lỗ 72a được bố trí nằm cách với các trục đỡ 52a và 52b theo phương thẳng đứng.

Theo cấu hình này, do lỗ 72a được bố trí nằm cách với các trục đỡ 52a và 52b theo phương thẳng đứng nên, khi cơ cấu chiếu sáng 50 quay, khoảng dịch chuyển của phần dạng trục 67a trở nên dài hơn. Do vậy, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể được điều chỉnh một cách chính xác dựa vào vị trí của phần dạng trục 67a.

Cữ chặn bao gồm lỗ 72a đi xuyên qua giá đỡ 51 theo hướng chiều rộng xe và phần dạng trục 67a được lồng vào bên trong lỗ 72a.

Theo cấu hình này, vị trí của phần dạng trục 67a có thể được điều chỉnh bởi lỗ 72a đi xuyên qua giá đỡ 51 theo hướng chiều rộng xe nhờ một kết cấu đơn giản.

Tiếp theo, trục đỡ 52a được lồng vào bên trong mặt bên 50a của cơ cấu chiếu sáng 50 và phần dạng trục 67a được tạo ra trên mặt bên 50a của cơ cấu chiếu sáng 50 ở cùng một phía như mặt bên 50a.

Theo cấu hình này, do mặt bên 50a để lồng trục đỡ 52a vào đó và mặt bên 50a mà có phần dạng trục 67a ở cùng một phía nên có thể dễ dàng tiếp cận được trục đỡ 52a và phần dạng trục 67a và vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể dễ dàng được điều chỉnh.

Giá đỡ 51 bao gồm phần đế 70 mà che cơ cấu chiếu sáng 50 từ phía sau, phần đòn thứ nhất 71 kéo dài về phía trước từ phần đế 70, phần đòn thứ hai 72 kéo dài về phía trước từ phần đế 70 ở vị trí nằm cách phần đòn thứ nhất 71 theo phương thẳng đứng và phần lắp 73 kéo dài từ phần đế 70 và được lắp vào thân xe. Phần đòn thứ nhất 71, phần đòn thứ hai 72, phần đế 70 và phần lắp 73 được tạo liền khối từ một tấm vật liệu, các trục đỡ 52a và 52b được tạo ra ở phần đòn thứ nhất 71 và lỗ 72a được tạo ra ở phần đòn thứ hai 72.

Theo cấu hình này, giá đỡ 51 bao gồm phần đòn thứ nhất 71, phần đòn thứ hai 72, phần đế 70 và phần lắp 73 có thể dễ dàng được tạo ra từ một tấm vật liệu. Do phần đòn thứ nhất 71 được trang bị các trục đỡ 52a và 52b và phần đòn thứ hai 72 được tạo lỗ 72a kéo dài riêng lẻ theo hình dạng đòn nên trọng lượng của giá đỡ 51 có thể giảm.

Các trục đỡ 52a và 52b là các bu lông được lồng vào bên trong giá đỡ 51 để lắp chặt cơ cấu chiếu sáng 50 vào giá đỡ 51.

Theo cấu hình này, bằng cách nối lỏng trạng thái vận hành của các trục đỡ 52a và 52b vốn là các bu lông, cơ cấu chiếu sáng 50 trở nên có khả năng quay được và ở trạng thái này, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể được điều chỉnh dựa vào phần dạng trục 67a và lỗ 72a. Sau khi điều chỉnh, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể được cố định bằng cách vận hành các trục đỡ 52a và 52b.

Tiếp theo, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 bao quanh cơ cấu chiếu sáng 50 theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau 56 che cơ cấu chiếu sáng 50 từ phía sau được trang bị theo cách tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được lắp cố định vào cơ cấu chiếu sáng 50 nhờ chi tiết lắp tấm ốp 57 lồng vào bên trong cả tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56; và chi tiết khóa 58 lồng vào bên trong tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 được trang bị để khóa tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56.

Theo cấu hình này, tấm ốp theo chu vi ngoài 55 và tấm ốp mặt sau 56 có thể

được lắp cố định vào cơ cấu chiếu sáng 50 nhờ một kết cấu đơn giản bằng cách sử dụng chi tiết lắp tấm ốp 57 và chi tiết khóa 58.

Tiếp theo, dấu vạch 72b được tạo ra trên mặt ngoài của lỗ 72a theo hướng chiều rộng xe và dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng, mà có thể được làm khớp với vị trí của dấu vạch 72b trong phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng 50, được tạo ra trên mặt ngoài của phần dạng trục 67a theo hướng chiều rộng xe.

Theo cấu hình này, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng 50 có thể dễ dàng được điều chỉnh dựa vào dấu vạch 72b và dấu vạch 67c ở phía cơ cấu chiếu sáng.

Phương án nêu trên minh họa một khía cạnh áp dụng sáng chế và sáng chế không bị giới hạn ở phương án này.

Trong phương án nêu trên, lỗ 72a dùng làm cữ chặn được bố trí ở bên trên và nằm cách với các trục đỡ 52a và 52b. Tuy vậy, sáng chế không bị giới hạn ở phương án này và cữ chặn có thể được bố trí ở bên dưới và nằm cách với các trục đỡ 52a và 52b.

Tiếp theo, trong phương án nêu trên, kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng của xe kiểu ngồi để chân hai bên 10 là xe máy đã được mô tả để làm ví dụ. Tuy vậy, sáng chế không bị giới hạn ở phương án này và sáng chế có thể được áp dụng cho xe ba bánh bao gồm hai bánh trước hoặc hai bánh sau và xe có bốn bánh hoặc nhiều hơn.

[Các cấu hình được hỗ trợ bởi các phương án nêu trên]

Các phương án nêu trên hỗ trợ các cấu hình sau đây.

(Cấu hình 1) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe bao gồm cơ cấu chiếu sáng, giá đỡ dùng để đỡ cơ cấu chiếu sáng và trục đỡ bố trí trên giá đỡ, cơ cấu chiếu sáng được đỡ quay được bởi trục đỡ mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe, trong đó cơ cấu chiếu sáng có phần dạng trục mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe, giá đỡ có cữ chặn để lồng phần dạng trục vào đó; khi cơ cấu chiếu sáng quay xung quanh trục đỡ, cữ chặn không chế phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng thông qua phần dạng trục; giá đỡ bao gồm phần đế mà che cơ cấu chiếu sáng từ phía sau, phần đòn thứ nhất kéo dài về phía trước từ phần đế, phần đòn thứ hai kéo dài về phía trước từ phần đế ở vị trí nằm cách phần đòn thứ nhất theo phương thẳng đứng và phần lắp kéo dài từ phần đế

và được lắp vào thân xe; và phần đòn thứ nhất, phần đòn thứ hai, phần đế và phần lắp được tạo liền khối từ một tấm vật liệu; và trục đỡ được tạo ra ở phần đòn thứ nhất và cỡ chặn được tạo ra ở phần đòn thứ hai.

Theo cấu hình này, do trục đỡ mà đỡ quay được cơ cấu chiếu sáng và phần dạng trục lồng vào bên trong cỡ chặn đều kéo dài theo hướng chiều rộng xe nên người công nhân hoặc những người tương tự có thể dễ dàng tiếp cận được đồng thời trục đỡ và phần dạng trục. Do vậy, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng có thể dễ dàng được điều chỉnh.

Tiếp theo, giá đỡ bao gồm phần đòn thứ nhất, phần đòn thứ hai, phần đế và phần lắp có thể dễ dàng được tạo ra từ một tấm vật liệu. Do phần đòn thứ nhất có trục đỡ và phần đòn thứ hai có cỡ chặn kéo dài riêng lẻ theo hình dạng đòn nên trọng lượng của giá đỡ có thể giảm.

(Cấu hình 2) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo Cấu hình 1, trong đó cỡ chặn được bố trí nằm cách với trục đỡ theo phương thẳng đứng.

Theo cấu hình này, do cỡ chặn được bố trí nằm cách với trục đỡ theo phương thẳng đứng nên, khi cơ cấu chiếu sáng quay, khoảng dịch chuyển của phần dạng trục trở nên dài hơn. Do vậy, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng có thể được điều chỉnh một cách chính xác dựa vào vị trí của phần dạng trục.

(Cấu hình 3) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo Cấu hình 1 hoặc 2, trong đó cỡ chặn là một lỗ đi xuyên qua giá đỡ theo hướng chiều rộng xe và phần dạng trục được lồng vào bên trong lỗ.

Theo cấu hình này, vị trí của phần dạng trục có thể được điều chỉnh bởi lỗ đi xuyên qua giá đỡ theo hướng chiều rộng xe nhờ một kết cấu đơn giản.

(Cấu hình 4) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo Cấu hình bất kỳ trong số các Cấu hình từ 1 đến 3, trong đó trục đỡ được lồng vào bên trong mặt bên của cơ cấu chiếu sáng; và phần dạng trục được tạo ra trên mặt bên của cơ cấu chiếu sáng ở cùng một phía như mặt bên này.

Theo cấu hình này, do mặt bên để lồng trục đỡ vào đó và mặt bên mà có phần dạng trục ở cùng một phía nên có thể dễ dàng tiếp cận được trục đỡ và phần dạng trục;

và vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng có thể dễ dàng được điều chỉnh.

(Cấu hình 5) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo Cấu hình bất kỳ trong số các Cấu hình từ 1 đến 4, trong đó trục đỡ là một bu lông mà được lồng vào bên trong giá đỡ và lắp chặt cơ cấu chiếu sáng vào giá đỡ.

Theo cấu hình này, bằng cách nối lỏng trạng thái vặn chặt của trục đỡ vốn là một bu lông, cơ cấu chiếu sáng trở nên có khả năng quay được và ở trạng thái này, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng có thể được điều chỉnh dựa vào phần dạng trục và cỡ chặn. Sau khi điều chỉnh, vị trí quay của cơ cấu chiếu sáng có thể được cố định bằng cách vặn chặt trục đỡ.

(Cấu hình 6) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo Cấu hình bất kỳ trong số các Cấu hình từ 1 đến 5, trong đó tấm ốp theo chu vi ngoài bao quanh cơ cấu chiếu sáng theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau che cơ cấu chiếu sáng từ phía sau được trang bị; tấm ốp theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau được lắp cố định vào cơ cấu chiếu sáng nhờ chi tiết lắp lồng vào bên trong cả tấm ốp theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau; và chi tiết khóa mà được lồng vào bên trong tấm ốp theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau và khóa tấm ốp theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau được trang bị.

Theo cấu hình này, tấm ốp theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau có thể được lắp cố định vào cơ cấu chiếu sáng nhờ một kết cấu đơn giản bằng cách sử dụng chi tiết lắp tấm ốp và chi tiết khóa.

(Cấu hình 7) Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo Cấu hình bất kỳ trong số các Cấu hình từ 1 đến 6, trong đó một dấu vạch được tạo ra trên mặt ngoài của cỡ chặn theo hướng chiều rộng xe; và một dấu vạch ở phía cơ cấu chiếu sáng, có khả năng được làm khớp với vị trí của dấu vạch nêu trên trong phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng, được tạo ra trên mặt ngoài của phần dạng trục theo hướng chiều rộng xe.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe bao gồm cơ cấu chiếu sáng (50), giá đỡ (51) dùng để đỡ cơ cấu chiếu sáng (50) và trục đỡ (52a, 52b) bố trí trên giá đỡ (51), cơ cấu chiếu sáng (50) được đỡ quay được bởi trục đỡ (52a, 52b) mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe, khác biệt ở chỗ:

 cơ cấu chiếu sáng (50) có phần dạng trục (67a) mà kéo dài theo hướng chiều rộng xe,

 giá đỡ (51) có cỡ chặn (72a) để lồng phần dạng trục (67a) vào đó;

 khi cơ cấu chiếu sáng (50) quay xung quanh trục đỡ (52a, 52b), cỡ chặn (72a) không chế phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng (50) thông qua phần dạng trục (67a),

 giá đỡ (51) bao gồm phần đế (70) mà che cơ cấu chiếu sáng (50) từ phía sau, phần đòn thứ nhất (71) kéo dài về phía trước từ phần đế (70), phần đòn thứ hai (72) kéo dài về phía trước từ phần đế (70) ở vị trí nằm cách phần đòn thứ nhất (71) theo phương thẳng đứng; và phần lắp (73) kéo dài từ phần đế (70) và được lắp vào thân xe; và phần đòn thứ nhất (71), phần đòn thứ hai (72), phần đế (70) và phần lắp (73) được tạo liền khối từ một tấm vật liệu; và

 trục đỡ (52a, 52b) được tạo ra ở phần đòn thứ nhất (71) và cỡ chặn (72a) được tạo ra ở phần đòn thứ hai (72).

2. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo điểm 1, trong đó cỡ chặn (72a) được bố trí nằm cách với trục đỡ (52a, 52b) theo phương thẳng đứng.

3. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo điểm 1 hoặc 2, trong đó cỡ chặn (72a) là một lỗ (72a) đi xuyên qua giá đỡ (51) theo hướng chiều rộng xe và phần dạng trục (67a) được lồng vào bên trong lỗ (72a).

4. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó:

 trục đỡ (52a, 52b) được lồng vào bên trong mặt bên (50a) của cơ cấu chiếu

sáng (50); và

phần dạng trục (67a) được tạo ra trên mặt bên (50a) của cơ cấu chiếu sáng (50) ở cùng một phía như mặt bên (50a).

5. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, trong đó trục đỡ (52a, 52b) là một bu lông mà được lồng vào bên trong giá đỡ (51) và lắp chặt cơ cấu chiếu sáng (50) vào giá đỡ (51).

6. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó:

tấm ốp theo chu vi ngoài (55) bao quanh cơ cấu chiếu sáng (50) theo chu vi ngoài và tấm ốp mặt sau (56) mà che cơ cấu chiếu sáng (50) từ phía sau được trang bị;

tấm ốp theo chu vi ngoài (55) và tấm ốp mặt sau (56) được lắp cố định vào cơ cấu chiếu sáng (50) nhờ chi tiết lắp (57) lồng vào bên trong cả tấm ốp theo chu vi ngoài (55) và tấm ốp mặt sau (56); và

chi tiết khóa (58) mà được lồng vào bên trong tấm ốp theo chu vi ngoài (55) và tấm ốp mặt sau (56) và khóa tấm ốp theo chu vi ngoài (55) và tấm ốp mặt sau (56) được trang bị.

7. Kết cấu đỡ cơ cấu chiếu sáng dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó:

dấu vạch (72b) được tạo ra trên mặt ngoài của cỡ chặn (72a) theo hướng chiều rộng xe; và

dấu vạch (67c) ở phía cơ cấu chiếu sáng, có khả năng được làm khớp với vị trí của dấu vạch (72b) trong phạm vi quay của cơ cấu chiếu sáng (50), được tạo ra trên mặt ngoài của phần dạng trục (67a) theo hướng chiều rộng xe.

1/7

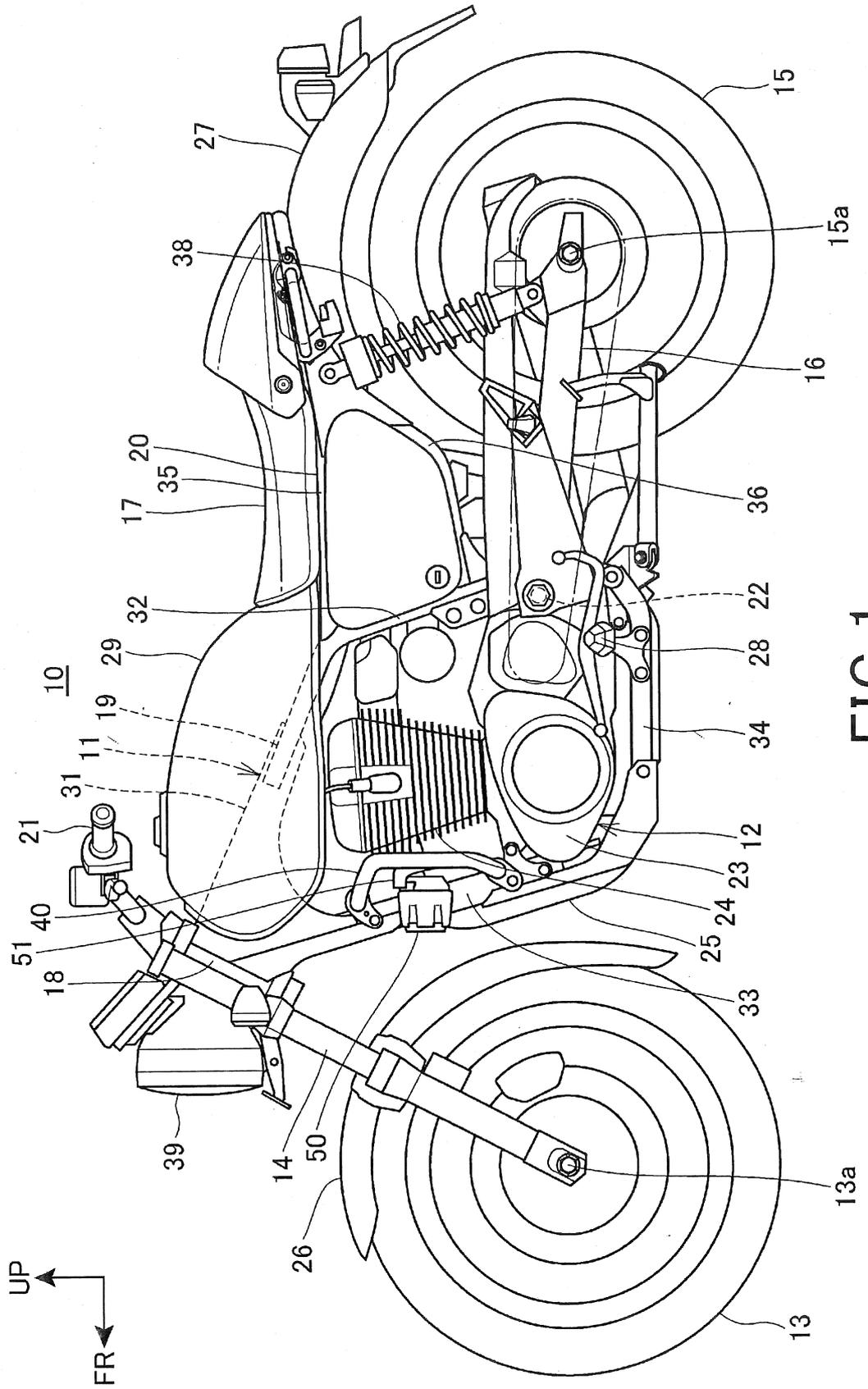


FIG.1

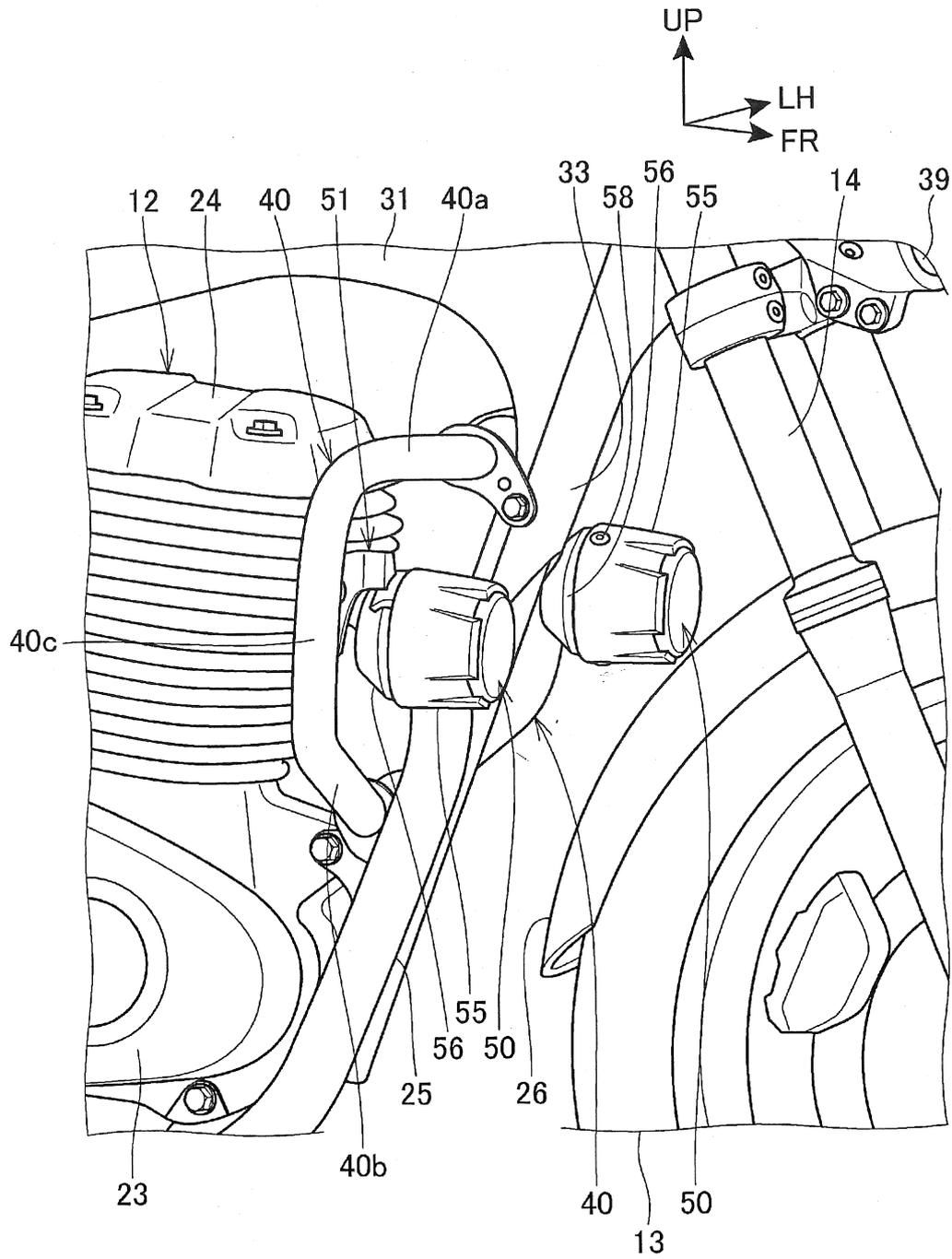


FIG.2

3/7

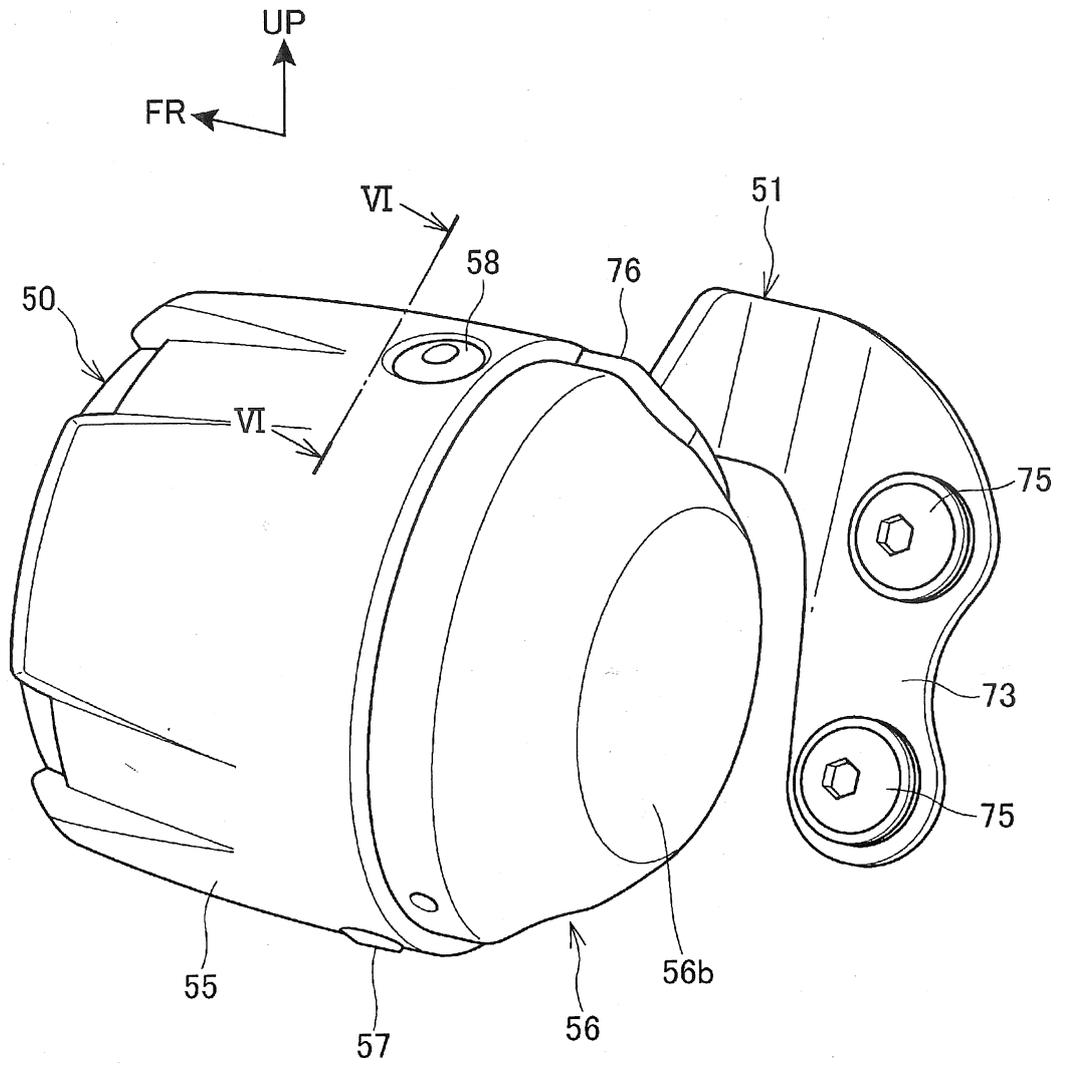


FIG.3

4/7

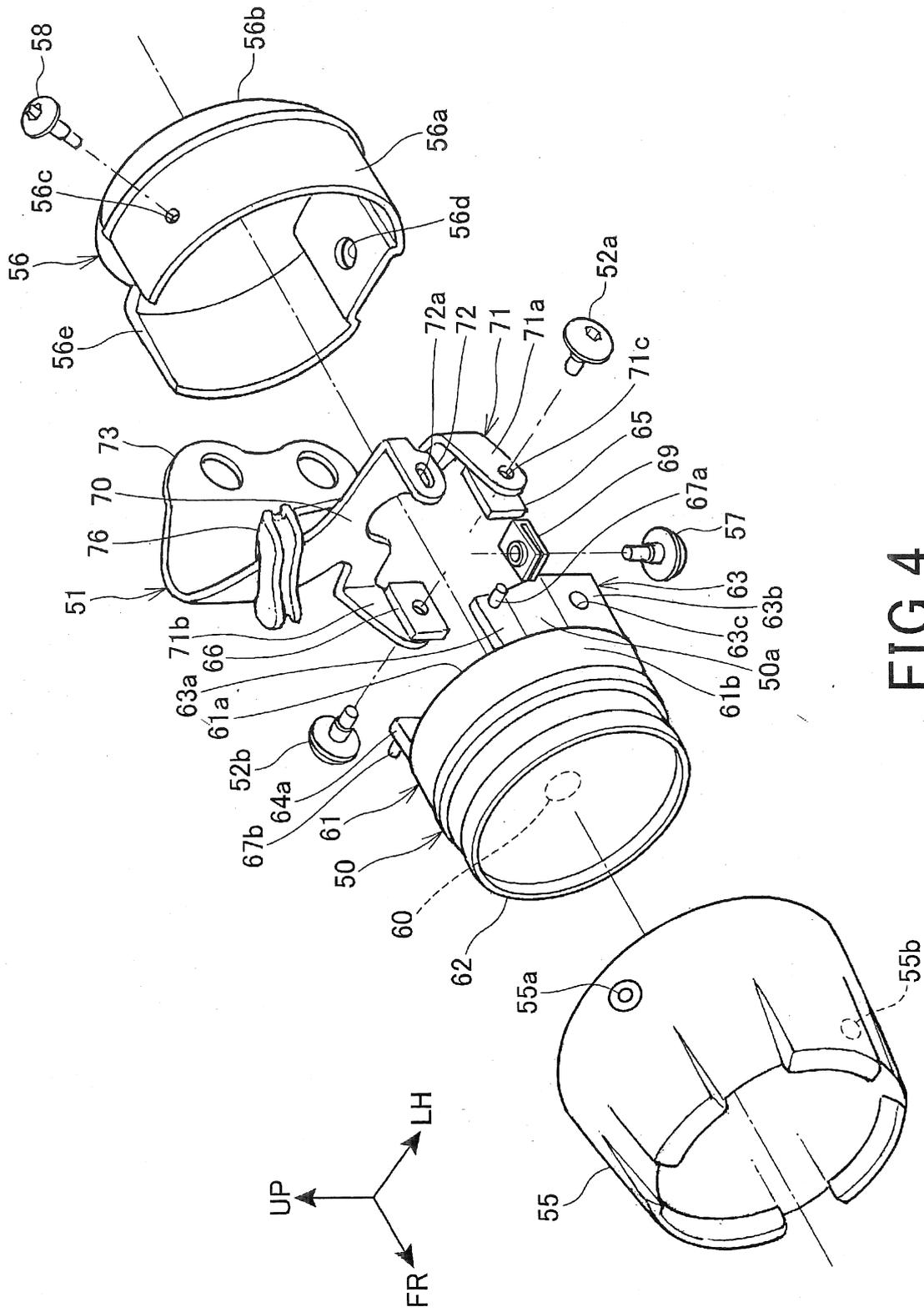


FIG. 4

6/7

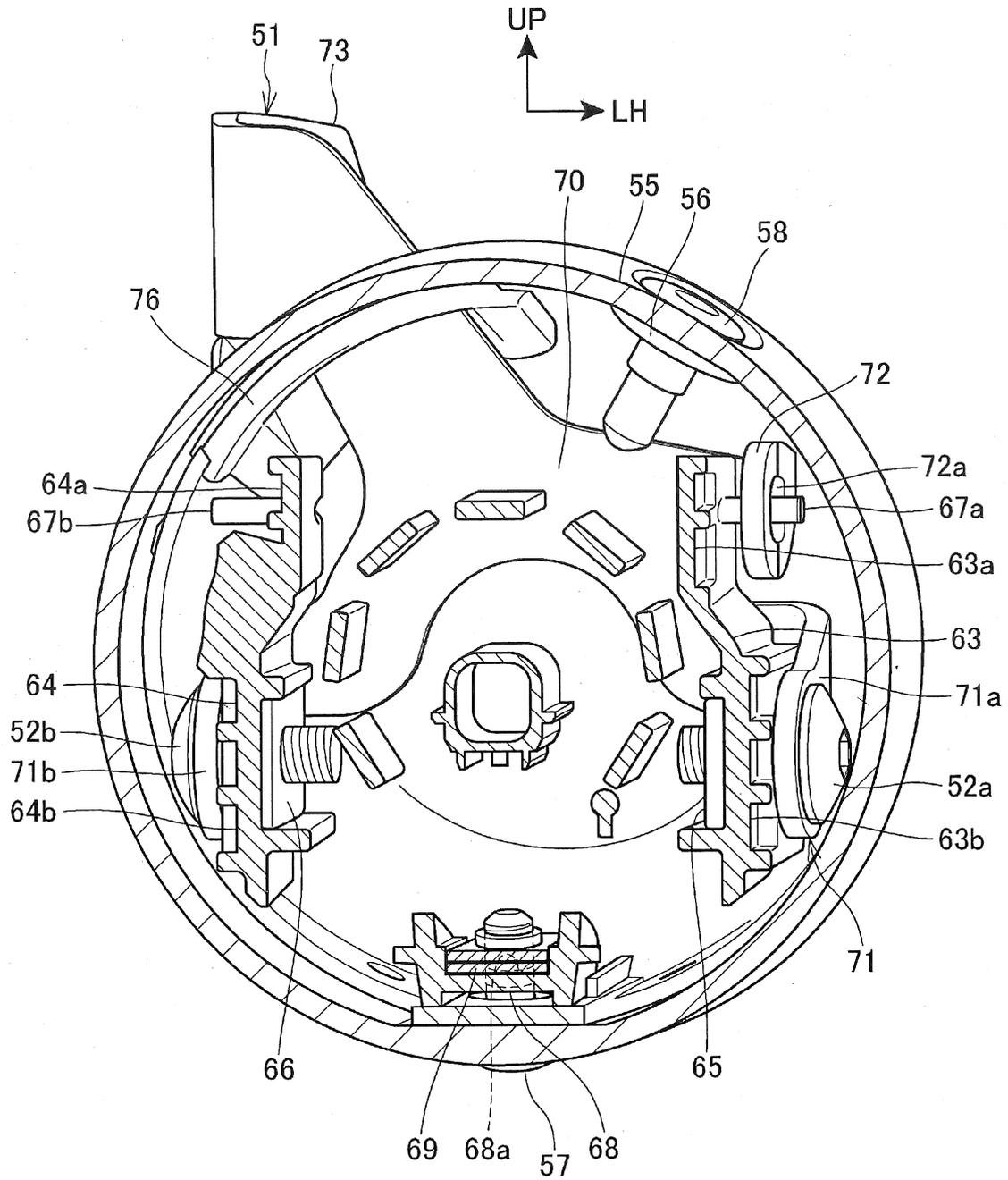


FIG. 6

7/7

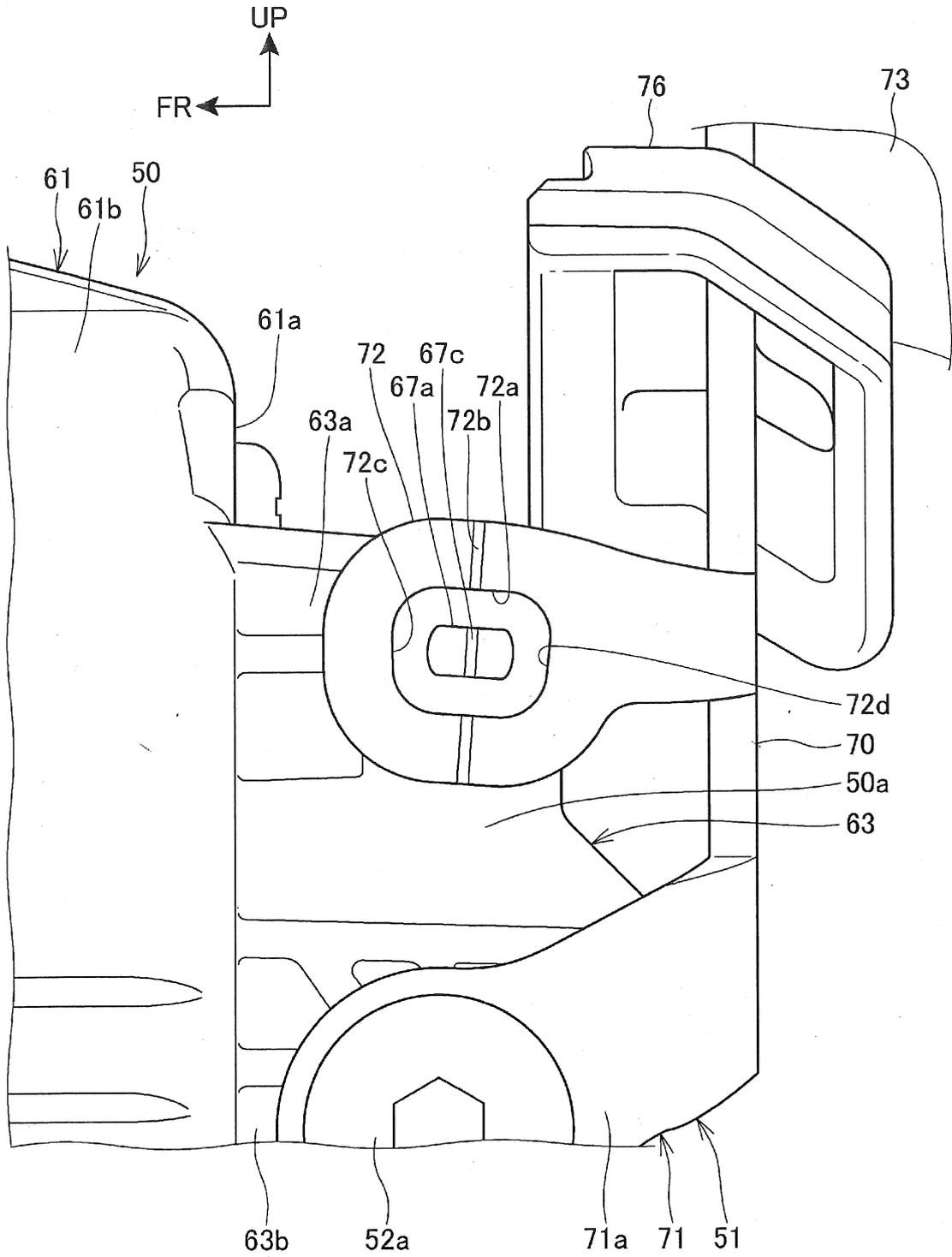


FIG. 7